

Số : 01 /BC.HĐQT.PVCL.13

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 01 năm 2013

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2012)

ĐẾN

Số: 3639
Giờ: Ngày 20 tháng 1 năm 13

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, P4, TP. Sóc Trăng.
Điện thoại: 079 3627999 Fax: 079 3627888 Email: pvcl@dothi5a.com
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CCL

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (năm 2012):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Triệu Đồng	Chủ tịch	15/15	100%	
2	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên	15/15	100%	
3	Trương Văn Phước	Thành viên	15/15	100%	
4	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên	15/15	100%	
5	Dương Thế Nghiêm	Thành viên	15/15	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT luôn quan tâm theo dõi, kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám Đốc trong các công tác sau:

- + Tổng kết công tác SXKD năm 2011 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2012.
- + Chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 vào ngày 14/4/2012, trong đó có bầu lại thành viên Hội đồng quản trị (5 người), Ban Kiểm soát (3 người) nhiệm kỳ 2012-2016 và chức danh Giám đốc Công ty.
- + Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, họp tổng kết tình hình SXKD 6 tháng đầu năm 2012 và cuối năm 2012.
- + Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án triển khai thực hiện trong năm 2012.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa lập các tiểu ban.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT/PVCL	20/02/2012	Về việc thống nhất thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012
02	01/NQ-ĐHĐCĐ/PVCL	14/4/2012	Về việc thống nhất các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 14/4/2012
03	02/QĐ.HĐQT/PVCL.12	01/8/2012	Về việc ban hành Quy chế quản lý Tài chính - Kế toán

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán : Không có.

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: (Xem Phụ lục đính kèm)
- Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Công ty CP Cơ điện lạnh (REE)	Cổ đông lớn	1.281.250	5,1%	1.211.250	4,8%	Bán 60.000 cp, thời gian giao dịch từ ngày 10/02/2012 đến 14/02/2012.
02	Công ty CP Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam (PVFI)	Cổ đông lớn	1.500.000	6%	1.500.000	6%	Thời gian giao dịch từ ngày 18/04/2012 đến 18/06/2012. Không bán được.
03	Công ty CP Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam (PVFI)	Cổ đông lớn	1.500.000	6%	0	0%	Thời gian giao dịch từ ngày 18/10/2012 đến 18/11/2012. Ngày 25/10/2012 đã bán được CP



04	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí	Cổ đông lớn	0	0%	1.500.000	6%	Thực hiện đầu tư mới, ngày 25/10/2012.
----	---	----------------	---	----	-----------	----	--

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. Hội Đồng Quản trị

Chủ tịch



Nguyễn Triệu Đông



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN NGÀY 31/12/2012

(Đính kèm Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty năm 2012)

I. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
I. Thành viên Hội đồng quản trị:										
1	Nguyễn Triệu Đông		Chủ tịch						8.200.000	32,80%
2	Nguyễn Tuấn Anh		Thành viên						256.250	1,025%
3	Nguyễn Hoàng Phương		Thành viên						1.409.375	5,638%
4	Trương Văn Phước		Thành viên						25.000	0,10%
5	Dương Thế Nghiêm		Thành viên						2.000	0,008%
II. Ban Giám đốc:										
1	Nguyễn Triệu Đông		Giám đốc						8.200.000	32,80%
2	Dương Thế Nghiêm		P. Giám đốc						2.000	0,008%
3	Nguyễn Sông Gianh		P. Giám đốc						2.000	0,008%
III. Thành viên Ban Kiểm soát:										
1	Dương Ngọc Đức		Trưởng ban						1.000	0,004%
2	Trần Văn Bửu		Thành viên						1.000	0,004%
3	Trần Thị Mỹ Khanh		Thành viên						1.000	0,004%
IV. Kế toán trưởng										
1	Lê Phước Sang		KTT						25.500	0,102%
V. Người được ủy quyền công bố thông tin:										
1	Dương Thế Nghiêm		P. Giám đốc						2.000	0,008%



6.7	Nguyễn Tuấn Anh		Thành viên HDQT
7	Dương Ngọc Đức		Trưởng BKS
7.1	Trần Ngọc Huệ		
7.2	Dương Văn Mạnh		
7.3	Trần Văn Tài		
7.4	Trần Mỹ Dung		
7.5	Trần Thị Mỹ Thanh		
7.6	Dương Thị Ái Huệ		
8	Trần Văn Bửu		TV BKS
8.1	Trần Văn Mưu		
8.2	Nguyễn Thị Sáu		
8.3	Huỳnh Văn Hữu		
8.4	Trần Ngọc Quyên		
8.5	Huỳnh Thị Sinh		
8.6	Trần Văn Nhã		
8.7	Trần Văn Phi		
8.8	Trần Thị Thuần		
9	Trần Thị Mỹ Khanh		TV BKS
9.1	Trần Phú Đen		
9.2	Châu Ngọc Đăng		
9.3	Phạm Văn Phương		
9.4	Lê Thị Ba		
9.5	Phạm Tuấn Trường		
9.6	Phạm Nhật Minh		
9.7	Phạm Đăng Khoa		
9.8	Trần Phú Tâm		
9.9	Trần Phú Lâm		
9.10	Trần Thị Trúc Ly		NV PTCHC
10	Lê Phước Sang		KTT
10.1	Lê Thành Phước		
10.2	Huỳnh Thị Thu		

Em ruột	256.250	1,025%
Em ruột	1.000	0,004%
Mé ruột		
Ba ruột		
Ba vợ		
Mé vợ		
Vợ		
Em ruột		
Bố đẻ		
Mé đẻ		
Bố vợ		
Mé vợ		
Vợ		
Em ruột		
Em ruột		
Em ruột	1.000	0,004%
Bố đẻ		
Mé đẻ		
Bố chồng		
Mé chồng		
Chàng		
Con		
Con		
Em ruột		
Em ruột		
Em ruột	500	0,002%
Bố đẻ	25.500	0,102%
Mé đẻ		



